TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THUỶ** TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐCNHGT-DS	*Cẩm Thuỷ, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, giữa: Ngân hàng TMCP P (O) và ông Nguyễn Văn H, bà Trịnh Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của Ngân hàng TMCP P; địa chỉ: số D đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP P (O); địa chỉ: 4 đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Hữu K, sinh năm 1987; địa chỉ: Lô B, MBQH F, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; (Văn bản uỷ quyền số 16/2024/UQ-OCB-THN ngày 19/7/2024).

Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và bà Trịnh Thị D, sinh năm 1981; địa chỉ: TDP Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị D có vay của Ngân hàng TMCP P số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 00478/2021/PBD/HĐTDHM ngày 28/12/2021 và Hợp đồng Sửa đổi, bổ sung số 00478/2022/PBD/PLHĐTDHM ngày 17/02/2022, kèm theo khế ước nhận nợ - Khánh hàng cá nhân số 00478.02/2022/PBD/KUNN ngày 15/9/2022.

Tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 13/12/2024 là: 558.947.444 đồng *(Năm trăm năm tám triệu,chín trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó, nợ gốc là 439.991.517 đồng; lãi trong hạn là 456.364 đồng, lãi quá hạn 118.490.563 đồng.

Về thời gian và phương thức thanh toán như sau: Vào ngày 05/01/2025 ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị D trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 13/12/2024 là 558.947.444 đồng *(Năm trăm năm tám triệu,chín trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó, nợ gốc là 439.991.517 đồng; lãi trong hạn là 456.364 đồng, lãi quá hạn 118.490.563 đồng.

Ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị D còn phải tiếp tục trả lãi theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng kể từ ngày 14/12/2024 cho đến khi ông H, bà D thanh toán xong khoản nợ trên.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 00178/2020/PBD/HĐTC ngày 16/7/2020, ký tại Văn phòng C để đảm bảo trả cho khoản nợ trên là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, thuộc thửa đất số 558; diện tích 880.4m^2, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000; địa chỉ thửa đất: TDP Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Tài sản gắn liền với đất gồm: nhà ở riêng lẻ, diện tích xây dựng 32m^2, diện tích sàn: 32m^2, hạng nhà cấp IV, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00330, do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 07/4/2020 cho ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị D. Tài sản thế chấp nay được xác định theo kết quả đo đạc diện tích đất thực tế theo sơ đồ hiện trạng thửa đất ngày 28/11/2024 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ (có sơ đồ kèm theo).

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thì ông Nguyễn Văn H, bà Trịnh Thị D còn tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP P.

Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cẩm Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thuỷ;
- Lưu: Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn